

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT - NGÀY 22/12
(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 15/12/2025 đến 09/01/2026)

Stt	Số mục tiêu	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động	Ghi chú
				chung	riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất							
a) Phát triển vận động							
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4 T: - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Co duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Chân: Ngồi xổm, đứng lên. - 2 tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ai bên kết hợp nắm mở bàn tay - Cúi về phía trước - Quay sang trái, sang phải - Ngồi xổm, đứng lên - Bật tại chỗ		* Hoạt động thể dục sáng. - Tay: Co duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Chân: Ngồi xổm, đứng lên. - 2 tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ai bên kết hợp nắm mở bàn tay - Cúi về phía trước - Quay sang trái, sang phải - Ngồi xổm, đứng lên - Bật tại chỗ.	
2		4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh				
3	3	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: - Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	* 3,4 T: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.		* Hoạt động học: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	
4		4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.				

5	4	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động Tung bắt bóng với cô: - Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang.	* 3, 4 - Tung bắt bóng (3: tung bắt bóng với cô. 4: Tung bắt bóng với người đối diện)	Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang.	* Hoạt động học: - Thể dục: 3T: Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang. 4T: Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua đầu	
6		4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Chuyên bóng qua đầu qua chân		Chuyên bóng qua đầu qua chân		
7	5	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tại chỗ - Bò chui qua cổng				
8		4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35 cm - Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m				

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

9	17	3	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: - Không leo trèo bàn ghế, cửa sổ. - Không nghịch các vật sắc nhọn.	3, 4 tuổi - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm. Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ		* Hoạt động chiều: - KNS: An toàn với vật sắc nhọn - Dạy trẻ không trèo bàn ghế cửa sổ	
10		4	Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:		Cách phòng tránh đơn giản khi ốm		

			- Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn				
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức							
a) Khám phá khoa học							
11	18	3	Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	Chức năng các giác quan để xem xét tìm hiểu về một số con vật - Đặc điểm, công dụng của một số con vật nuôi Cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi	Biết tên của một số con vật quen thuộc.	* Hoạt động học: Một số con vật nuôi trong gia đình - Một số con vật sống dưới nước. * Hoạt động chiều TCM: Tiếng con vật gì? - VD Cò bắt ếch - Đồ biết con gì? - Bắt vẹt trên cạn	
12	19	Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.					
13	22	Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.					
14	19	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ để tìm hiểu đặc điểm của các con vật	` Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người			
15	20	4	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý,				

			hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?....				
16	23		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát				
17	23	3	Trẻ có thể phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	3,4 tuổi. ` Phân loại các con vật (3: Theo 1 dấu hiệu nổi bật. 4: Theo 1 - 2 dấu hiệu)		* Hoạt động chiều TCM: Tiếng con vật gì? - VĐ Cò bắt ếch - Đố biết con gì? - Bắt vịt trên cạn	
18	24	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu				
19	24	3	Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.		* Hoạt động học: Một số con vật nuôi trong gia đình * Hoạt động	
20	25	4	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống		chơi ngoài trời cho trẻ quan sát mô hình động vật	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán							
21	30	3	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại	3,4t: - Đếm trên đối tượng	1 và nhiều	* Hoạt động học	

			có tổng trong phạm vi 3.	và đếm theo khả năng		3+4T: Tách, gộp trong phạm vi 3	
22	31		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.		* Hoạt động chơi	
23	32	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.	'- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3	4T: đếm đến 3, nhận	
24	33		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.		- Nhận biết ý nghĩa các con số	biết số 3, stt trong phạm vi 3	
25	34	4	Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự			3T: đếm, nhận biết số lượng trong phạm vi 3	

c) Khám phá xã hội

25	41	3	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày thành lập quân đội nhân dân việt Nam	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ: Ngày thành lập quân đội nhân dân việt Nam		* Giờ đón trẻ: Trò chuyện, cho trẻ xem video, tranh ảnh về các chú bộ đội.	
27	49	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội .	Đặc điểm nổi bật ngày lễ: Ngày thành lập quân đội nhân dân việt Nam		* Hoạt động học: Ngày thành lập quân đội nhân dân việt Nam	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

28	44	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Con vật	Hiểu các từ chỉ tên gọi con vật gần gũi, quen thuộc.	* Hoạt động chiều: TCTV	
29	52	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Con vật	Hiểu các từ chỉ đặc điểm của con vật	- Từ mới: Con chó, con mèo, con gà mái.	
					- Câu mới: Con mèo kêu meo meo	

						nuôi để bắt chuột; Con gà mái kêu cục ta cục tác là vật nuôi trong gia đình; Con chó kêu gâu gâu nuôi để canh giữ nhà			
30	48	3	Có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép	3, 4 tuổi - Phát âm các tiếng (3: Phát âm các tiếng của tiếng Việt. 4: Phát âm các tiếng có chứa các âm khó) 4: Bày tỏ bằng các câu đơn, câu ghép) - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		* Hoạt động học: Thơ: - Chú bộ đội - Chú bò tìm bạn ca dao, đồng dao: Chim sẻ Con chim se se Nó ăn gạo tẻ Nó hót líu lo Nó ăn hạt ngô Nó ăn lép nhép			
31	50		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.						
32	56	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.						
33	57		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao						
34	51	3	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim	3,4 t: - Kể lại truyện đã được nghe (3: Kể lại một vài tình tiết) - Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết) Mô tả sự vật, tranh ảnh (3: mô tả có sự giúp đỡ.)	Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ	* Hoạt động học: Mèo con và quyển sách(kể cho trẻ nghe) * Hoạt động góc: Góc sách truyện: Cho trẻ xem tranh ảnh về truyện tranh theo chủ đề			
35	52		Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.						
36	59	4	Trẻ kể lại sự việc theo trình tự	Mô tả hiện tượng. Kể lại sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ					
37	60		Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.						

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội							
38	69	3	- Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	* 3,4 tuổi Một số quy định ở lớp, gia đình(để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ) Chờ đến lượt.	- Chơi hoà thuận với bạn.	* Giờ đón trẻ: Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy định. * Hoạt động góc: Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, liên kết giữa các nhóm chơi với nhau, cất đồ chơi đúng nơi quy định.	
39	80	4	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở		Một số quy định ở lớp chơi hoà thuận đoàn kết.		
40	81		Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật)				
41	70	3	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	3,4 tuổi - Tiết kiệm điện, nước - Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp. - Bảo vệ chăm sóc con vật .		* Hoạt động ngoài trời: Quan sát mô hình con vật	
42	82	4	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc				
43	84		- Trẻ không bẻ cành, bứt hoa				
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mĩ							
44	75	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	* 3,4 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. 4: Vận động nhịp nhàng	Trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* Hoạt động học: NDTT:DH: , Cháu thương chú bộ đội Chú mèo con NDKH: Nghe hát: Gà gáy le te TC: Vũ điệu hóa đá * Hoạt động góc: - Góc âm nhạc: Múa	
45	76		- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).				
46	89	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng		Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau		

			hát, nét mặt, điệu bộ	theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.)	(nhạc thiếu nhi, dân ca).	hát về chủ đề độn vật NDTT:NH: Ta đi vào rừng xanh NDKH: Hát Chú Thỏ con Trò chơi: Vòng tròn tiết tấu NDTT: Múa: Cá vàng bơi NDKH: Nghe hát: Bắc kim thang	
47	90		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)				
48	80	3	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	* 3,4 tuổi - Nhận xét sản phẩm tạo hình.(4: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét)	Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	*Hoạt động học: - Tạo hình: Vẽ chú gà con (M) - Nặn theo ý thích Xé dán đàn cá	
49	81	3	- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối	- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình			
50	82		- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản	- Sử dụng kĩ năng (3: một số kĩ năng. 4) vẽ, nặn, cắt, xé		* Hoạt động góc: - Góc TH: Tô màu tranh một số con vật	
51	83		- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm			
52	95	4	- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	3: Sản phẩm đơn giản. 4: sản phẩm có màu sắc, kích thước,	Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích		
53	96		- Trẻ biết làm lồm, đổ bột, bẻ lẻo, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn				

			để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	hình dáng/ đường nét)			
54	97		Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.				
55	98		Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.				

Ngày 12 tháng 12 năm 2025
BGH ký duyệt

Lường Thị Xuân